

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 1239 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Lâm Đồng, ngày 11 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2022 - 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1384/QĐ-BNN-QLCL ngày 15/4/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2021-2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 143/TTr-SNN ngày 30/6/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP), nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2022-2030, với các nội dung chính như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến 2025:

a) Diện tích sản xuất theo các tiêu chuẩn an toàn, bền vững trong nước và quốc tế (VietGAP, Global GAP, Rainforest Alliance Fair Trade, 4C, hữu cơ,..) đạt 100.000 ha.

b) Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản và thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO 2200 (hoặc tương đương) tăng hàng năm đạt 10%/năm.

c) Sản lượng nông sản rau, hoa và trái cây được qua sơ chế, chế biến trước khi xuất bán đạt 80% tổng sản lượng toàn tỉnh, trong đó sản lượng qua chế biến đạt khoảng 25%; giảm tỷ lệ tổn thất sau thu hoạch xuống dưới 10%;

d) 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm ATTP hoặc ký cam kết tuân thủ quy định ATTP;

đ) 100% cán bộ quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ;

e) Phát triển các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến tiêu thụ sản phẩm mỗi năm tăng ít nhất 10% số chuỗi, số hộ tham gia và 20% giá trị nông sản qua chuỗi, đến năm 2025 có 265 chuỗi liên kết với 26.700 hộ tham gia, nâng tỷ lệ tiêu thụ nông sản qua chuỗi đạt 50% sản lượng nông sản toàn tỉnh.

2. Mục tiêu giai đoạn 2026-2030:

a) Diện tích sản xuất theo các tiêu chuẩn an toàn, bền vững trong nước và quốc tế (VietGAP, Global GAP, Rainforest Alliance Fair Trade, 4C, hữu cơ,..) lên 125.000 ha.

b) Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản và thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO 2200 (hoặc tương đương) tăng tương ứng 15%/năm.

c) Sản lượng nông sản rau, hoa và trái cây được qua sơ chế, chế biến trước khi xuất bán đạt 90% tổng sản lượng toàn tỉnh, trong đó sản lượng qua chế biến đạt khoảng 35%; giảm tỷ lệ tổn thất sau thu hoạch xuống dưới 10%.

d) 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm ATTP hoặc ký cam kết tuân thủ quy định ATTP;

đ) Phát triển các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến tiêu thụ sản phẩm mỗi năm tăng ít nhất 15% số chuỗi, 25% giá trị nông sản tiêu thụ qua chuỗi; nâng tỷ lệ tiêu thụ nông sản qua chuỗi đạt 65% sản lượng nông sản toàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ

1. Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, phát triển các vùng sản xuất nguyên liệu tập trung, quy mô lớn; nâng cấp hệ thống chợ đầu mối/trung tâm sau thu hoạch, hoàn thiện chuỗi giá trị nông lâm thủy sản

- Lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, đề án liên quan để đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn, gia tăng giá trị sản xuất.

- Xây dựng, phát triển các vùng sản xuất hàng hóa tập trung áp dụng tiêu chuẩn sản xuất ATTP bền vững (VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ, tiêu chuẩn xuất khẩu...); triển khai thực hiện đề án chuyển đổi số ngành nông nghiệp, thực hiện số hóa vùng trồng, vùng nuôi, cơ sở sơ chế, chế biến, bán buôn, bán lẻ nông lâm thủy sản.

- Xây dựng và phát triển mô hình trung tâm sau thu hoạch gắn kết với vùng nguyên liệu, doanh nghiệp, hợp tác xã và liên kết với siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện ích, chợ dân sinh tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đảm bảo chất lượng ATTP;

- Tiếp tục phát triển và nâng cấp các chuỗi liên kết gắn sản xuất với sơ chế, chế biến và tiêu thụ nông sản theo Quyết định số 1551/QĐ-UBND ngày 18/7/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng, các dự án hỗ trợ phát triển liên kết sản

xuất từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp, Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển ngành nông nghiệp và các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan.

2. Triển khai hiệu quả hoạt động thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản

- Triển khai đồng bộ các hoạt động thông tin, tuyên truyền (tập huấn, hội nghị, hội thảo, hệ thống thông tin truyền thông, các ứng dụng,...) phổ biến các quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng, ATTP của Việt Nam và thị trường nhập khẩu cho tất cả các đối tượng tham gia chuỗi sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản;

- Tổ chức đánh giá và truyền thông nguy cơ ATTP theo tiêu chuẩn quốc tế phục vụ quản lý chất lượng và đảm bảo ATTP cho người dân và doanh nghiệp;

- Vận hành cơ sở dữ liệu thống kê báo cáo chất lượng ATTP theo quy định của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu trong sản xuất, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn đồng thời công khai tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật bị xử lý theo quy định.

3. Chuyển giao, tập huấn ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong sản xuất, đảm bảo năng suất, chất lượng, ATTP và truy xuất nguồn gốc

- Đẩy mạnh chuyển giao, tập huấn ứng dụng khoa học công nghệ, đặc biệt ưu tiên các tiến bộ kỹ thuật liên quan đến nâng cao chất lượng giống, áp dụng các công nghệ sản xuất “xanh, sạch” theo hướng nông nghiệp hữu cơ, sinh thái, tiết kiệm tài nguyên và giảm phát thải, nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản.

- Tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp nâng cấp điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm; thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, GlobalGAP, nông nghiệp hữu cơ, ...); thiết lập, vận hành hệ thống tự kiểm soát chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc tại cơ sở cùng với sự tham gia giám sát của cộng đồng; tập huấn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã áp dụng các chương trình quản lý chất lượng, ATTP tiên tiến (GAP, HACCP, ISO 22000 hoặc tương đương..), chuyển đổi số trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

4. Phát triển thị trường nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về tiêu chuẩn, yêu cầu của các thị trường trong và ngoài nước và phổ biến đến người sản xuất, người tiêu dùng.

- Hỗ trợ xây dựng và bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận nông sản có tiềm năng có giá trị cao, đáp ứng các yêu cầu của thị trường; hướng dẫn và hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu nông sản đăng ký và bảo hộ nhãn hiệu ở nước ngoài tại các thị trường xuất khẩu nông sản chủ yếu; đẩy mạnh tuyên truyền, chứng nhận các

thương hiệu, nhãn hiệu đã có; trong đó, chú trọng phát triển thương hiệu “Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành” và các sản phẩm OCOP.

- Hỗ trợ, khuyến khích phát triển thương mại điện tử trên các nền tảng sẵn có (Posmart, Vò sò, Shopee, Lazada, Alibaba,...).

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối thị trường, tham gia hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước nhằm quảng bá sản phẩm, thúc đẩy tiêu thụ nông sản; xây dựng và đẩy mạnh vận hành hoạt động trang thương mại điện tử quảng bá về nông sản của tỉnh gắn với truy xuất nguồn gốc.

5. Tăng cường năng lực thực thi chính sách pháp luật, đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm soát ATTP từ tiền kiểm sang hậu kiểm. Tăng cường quản lý, kiểm tra, hướng dẫn sử dụng các loại vật tư đầu vào cho sản xuất (giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi,...) phù hợp với quy trình sản xuất và tiêu chuẩn chất lượng; tổ chức quản lý tốt mã số vùng trồng, mã cơ sở đóng gói đã được cấp phù hợp với yêu cầu của nước nhập khẩu.

- Đào tạo, bồi dưỡng cập nhật thường xuyên pháp luật, kiến thức, kỹ năng thực thi pháp luật cho cán bộ thực thi pháp luật; chuẩn hóa các hoạt động quản lý nhà nước: giám sát, thẩm định, chứng nhận, thanh tra, xử lý vi phạm...;

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thực thi công vụ.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Y Tế,... nhằm kịp thời phát hiện, điều tra xử lý triệt để các cơ sở tàng trữ, lưu thông, buôn bán, sử dụng chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y ngoài danh mục được phép sử dụng, các hành vi vi phạm về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông lâm thủy sản.

- Triển khai đồng bộ, đầy đủ hoạt động chứng nhận, hậu kiểm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP theo quy định; tổ chức thẩm định, kiểm tra định kỳ, theo kế hoạch, đánh giá, phân xếp loại cơ sở nông lâm thủy sản; tổ chức ký cam kết và tổ chức kiểm tra việc ký cam kết đối với các cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP.

- Thanh tra, kiểm tra đột xuất công tác quản lý vật tư nông nghiệp, chất lượng nông lâm thủy sản và ATTP. Công khai kết quả xử lý các cơ sở vi phạm, cơ sở không thực hiện cam kết sản xuất an toàn, thông tin kịp thời, đầy đủ kết quả kiểm tra, giám sát, truy xuất, xử lý sự cố ATTP đến người tiêu dùng.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về cơ chế chính sách, huy động các nguồn lực nhà nước và xã hội trong đảm bảo chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản

- Triển khai các chính sách của Trung ương và của tỉnh để huy động, lồng ghép tổng hợp các nguồn lực đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng (hệ thống thủy lợi, điện lưới, đường giao thông, kho bãi...); các vùng trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; khu giết mổ, sơ chế, chế biến tập trung, chợ đầu mối...đủ điều kiện sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản theo quy định của Việt Nam và chuẩn mực quốc tế về chất lượng, an toàn thực phẩm;

- Triển khai nội dung đảm bảo chất lượng, ATTP nông lâm sản trong Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Lâm Đồng hướng đến toàn diện bền vững và hiện đại giai đoạn 2021-2025 và các chương trình, đề án, kế hoạch liên quan đến ngành nông nghiệp.

- Ưu tiên ngân sách đầu tư nâng cấp điều kiện đảm bảo chất lượng, ATTP vùng trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, khu giết mổ, sơ chế, chợ đầu mối/trung tâm sau thu hoạch, chợ dân sinh tại một số vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm.

- Tổ chức cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, cơ sở sơ chế, chế biến, kinh doanh nông lâm thủy sản trên diện rộng đảm bảo chất lượng, ATTP và truy xuất nguồn gốc.

2. Phối hợp, huy động các nguồn lực nhà nước và xã hội trong đảm bảo chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong tỉnh, giữa cơ quan Trung ương và địa phương trong đảm bảo chất lượng ATTP; kiện toàn tổ chức bộ máy, phân công, phân cấp đảm bảo đủ tổ chức, nguồn lực triển khai nhiệm vụ được phân công, phân cấp.

- Phối hợp chặt chẽ, nâng cao vai trò của tổ chức kinh tế hợp tác, các tổ chức chính trị - xã hội, hiệp hội ngành hàng trong xây dựng, hoàn thiện, tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về chất lượng ATTP; truyền thông quảng bá sản phẩm đối với thị trường trong nước và quốc tế.

- Triển khai có hiệu quả Chương trình phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân, Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh....trong phổ biến, giáo dục, vận động và giám sát sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng an toàn.

- Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội, các hiệp hội ngành hàng trong đào tạo, tập huấn cho hộ nông dân, tổ chức kinh tế hợp tác trong tự kiểm soát và giám sát cộng đồng về chất lượng, ATTP; về xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu, truyền thông quảng bá sản phẩm chất lượng, an toàn.

3. Tăng cường thông tin, truyền thông kịp thời, chính xác về chất lượng, ATTP, tạo niềm tin cho người tiêu dùng và nâng cao uy tín nông sản của tỉnh

- Thông tin, truyền thông phổ biến các mô hình sản xuất ATTP hiệu quả để vận động người dân, doanh nghiệp tham gia phát triển và nhân rộng tại các địa phương. Kịp thời cập nhật, phổ biến thông tin thị trường; quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng ATTP của thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản trong và ngoài nước đến các doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tỉnh. Tổ chức các chương trình, chiến dịch truyền thông quảng bá, kết nối cung cầu nông sản của tỉnh.

- Tổ chức xác minh, xử lý, phản hồi kịp thời các thông tin sai lệch về chất lượng ATTP. Công khai kết quả xử lý các cơ sở vi phạm, cơ sở không thực hiện cam kết sản xuất an toàn, thông tin kịp thời, đầy đủ kết quả kiểm tra, giám sát, truy xuất, xử lý sự cố ATTP cho người tiêu dùng biết để phòng tránh cũng như giám sát.

4. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý chất lượng, ATTP, truy xuất nguồn gốc

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thực thi 100% các thủ tục hành chính được thực hiện trên môi trường mạng; triển khai hệ thống thống kê, thông tin báo cáo trực tuyến.

- Xây dựng vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về chất lượng, ATTP và hệ thống truy xuất nguồn gốc kết nối, liên thông với cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn và cổng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

5. Giải pháp về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực

- Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản theo chương trình chung của Chính phủ, của tỉnh. Đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí, giải quyết các thủ tục hành chính một cách nhanh gọn, đảm bảo thời gian quy định;

- Tiếp tục rà soát cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính, gắn cải cách hành chính với xây dựng chính quyền điện tử chính quyền số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số có trọng tâm, trọng điểm; tập trung triển khai kết nối liên thông chia sẻ dữ liệu để người dân, doanh nghiệp thuận tiện trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý chất lượng nông lâm thủy sản từ tuyến tỉnh đến cơ sở huyện, xã; nâng cao năng lực cho cán bộ các cấp về quản lý an toàn thực phẩm.

7. Thu hút nguồn lực và kinh nghiệm đảm bảo chất lượng ATTP và thúc đẩy xuất khẩu nông lâm thủy sản

- Tập trung nghiên cứu tiềm năng, cơ hội và các rào cản kỹ thuật, thương mại của một số nước, tìm kiếm, khai thác các thị trường tiềm năng (Trung Quốc; các nước trong khối ASEAN, khu vực Trung Đông; Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, EU...) đảm bảo phù hợp đối với từng loại sản phẩm.

- Tiếp tục thu hút, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư liên kết sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ nông sản góp phần nâng cao chất lượng và giá trị các sản phẩm nông lâm thủy sản của tỉnh.

- Khuyến khích doanh nghiệp liên kết, ký kết hợp đồng sản xuất, tiêu thụ nông sản với nông dân; phát triển các tổ hợp tác, hợp tác xã, chi hội, tổ hội nông dân nghề nghiệp liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Vận động tài trợ, xây dựng và triển khai các dự án hỗ trợ kỹ thuật của nước ngoài, của tổ chức quốc tế trong việc nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo quy định.

III. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Ngân sách nhà nước bảo đảm theo khả năng cân đối ngân sách và theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các đề án, dự án và kế hoạch có liên quan để thực hiện; kinh phí vận động, huy động các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân trong, ngoài nước và kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Là cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm phối hợp với các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc tổ chức thực hiện Kế hoạch này đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả.

b) Cập nhật kịp thời quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, thông tin thị trường về chất lượng ATTP tại Việt Nam và nước xuất khẩu; đề xuất, tham mưu UBND tỉnh các cơ chế, chính sách về lĩnh vực liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm.

c) Hỗ trợ, xây dựng, mở rộng vùng sản xuất tập trung các sản phẩm chủ lực địa phương theo chuỗi giá trị đảm bảo chất lượng, an toàn, truy xuất được nguồn gốc; xây dựng, phát triển các chuỗi sản xuất nông sản an toàn được đánh giá chứng nhận theo tiêu chuẩn VietGAP, tiêu chuẩn hữu cơ, ISO... trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm.

d) Chỉ đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này trên địa bàn quản lý. Định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Sở Y tế:

a) Lồng ghép các nội dung thực hiện về sệ sinh ATTP vào kế hoạch kiểm tra của đoàn kiểm tra liên ngành trong các dịp lễ, tết và tháng hành động an toàn thực phẩm.

b) Triển khai các biện pháp đảm bảo ATTP để quản lý hiệu quả đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, sử dụng phụ gia thực phẩm, phẩm màu chất hỗ trợ chế biến thực phẩm.

c) Phối hợp trong việc truy xuất nguồn gốc thực phẩm mất an toàn, quản lý nguy cơ ô nhiễm thực phẩm nông lâm thủy sản.

3. Sở Tài chính: Hàng năm, tổng hợp tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

4. Sở Công Thương: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý, kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh, nhập khẩu. Đẩy mạnh công tác kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh, kịp thời phát hiện, ngăn chặn xử lý các hành vi làm giả nông sản Lâm Đồng.

5. Công an tỉnh: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác điều tra phát hiện, xử lý các trường hợp sử dụng, lưu thông, tàng trữ, buôn bán các chất cấm, các hóa chất, kháng sinh, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật ngoài danh mục được phép sử dụng trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản.

6. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh truyền hình, Báo Lâm Đồng: Phối hợp với các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng nội dung tuyên truyền; đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền về công tác đảm bảo ATTP nông sản trên địa bàn.

7. Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh: Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương và các sở, ngành, địa phương liên quan thực hiện các nội dung về xúc tiến thương mại, tiêu thụ nông sản an toàn.

8. UBND các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc:

a) Căn cứ nội dung Kế hoạch này để xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện giai đoạn 2022-2030; chủ động bố trí nguồn lực nhằm triển khai Kế hoạch có hiệu quả, đảm bảo ATTP tại địa phương.

b) Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này tại địa phương.

c) Chỉ đạo UBND cấp xã, phường, thị trấn tổ chức quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP theo quy định.

d) Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho nông dân về lợi ích, trách nhiệm khi tham gia các hình thức liên kết, hợp tác trong sản xuất, sơ chế, chế biến và tiêu thụ nông sản. Vận động doanh nghiệp, hợp tác xã, nông dân tham gia xây dựng, phát triển các chuỗi liên kết nhằm ổn định sản xuất và tiêu thụ nông sản trên địa bàn.

đ) Định kỳ (trước ngày 15 hàng tháng) báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) tình hình, kết quả thực hiện.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể: Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, vận động các hội viên, đoàn viên và nhân dân tự giác chấp hành các quy định của Nhà nước về quản lý an toàn thực phẩm; vận động người dân tham gia giám sát, phát hiện, tố giác các trường hợp vi phạm về đảm bảo ATTP trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản; sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp kém chất lượng hoặc sử dụng hóa chất, kháng sinh, thuốc bảo vệ thực vật cấm, giả, ngoài danh mục.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Tài chính, Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./. 

Nơi nhận:

- Bộ NN & PTNT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND TTQVN tỉnh;
- Như Điều 2;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm S